



Dự án: Nâng cao quyền năng kinh tế cho PN DTTS thông qua phát triển chuỗi giá trị măng sạch huyện Vân Hồ

TÀI LIỆU

TRỒNG TRE MĂNG BÁT ĐỘ

THEO PHƯƠNG PHÁP HỮU CƠ



MỤC LỤC

1. Phạm vi áp dụng.....	3
2. Giá trị sử dụng.....	3
3. Đặc điểm thực vật học.....	4
4. Điều kiện khí hậu và thổ nhưỡng.....	4
5. Kỹ thuật trồng và chăm sóc.....	4
5.1. Kỹ thuật nhân giống.....	4
5.2. Kỹ thuật trồng và chăm sóc.....	10
5.3. Kỹ thuật phòng trừ một số loại sâu bệnh hại.....	15
5.4. Kỹ thuật khai thác măng bền vững.....	17

1. Phạm vi áp dụng

- Tên khoa học: *Dendrocalamus latiflorus* Munro.

- Tên địa phương: Măng Bát Độ, Măng tàu, Mai xanh, Măng ngọt, mạy mươi (theo tiếng dân tộc Tày, Nùng),

2. Giá trị sử dụng

- Công dụng chính của Măng Bát Độ là cung cấp măng ăn tươi, phơi khô hay đóng hộp xuất khẩu. Măng Bát Độ ngon không đắng, có màu trắng khi luộc, là thực phẩm được ưa chuộng ở nhiều nước trên thế giới.



Hình 1: Bụi măng Bát Độ

- Thân Măng trưởng thành sử dụng trong công nghiệp chế biến giấy sợi khá tốt. Ngoài ra, dùng làm máng nước, đan lát rổ rá phục vụ sinh hoạt hàng ngày của nhân dân địa phương, dùng trong xây dựng nhà cửa.

- Bẹ mo dùng làm nón, lợp mái cho các thuyền nhỏ, lá làm nguyên liệu gói bọc, lá măng Bát Độ khô có thể xuất khẩu. Ở Đài Loan, măng Bát Độ còn được trồng làm cây cảnh kết hợp lấy măng làm thực phẩm.

- Măng Bát Độ có bản lá tương đối rộng, màu xanh đẹp có thể khai thác lá để xuất khẩu. Năng suất măng đạt 30 - 50 tấn/ha/năm, cây sinh trưởng nhanh ra măng khoẻ.

3. Đặc điểm thực vật học

- Thân ngầm dạng củ, thân khí sinh mọc cụm thưa, không gai, cao 14 - 15m, đường kính 10 - 12cm, chiều dài lóng 40cm, khi non phủ phấn trắng nhưng không lông, khi già màu xanh vàng có mốc hoa.

- Cây phân cành cao từ 1/2 thân cây trở lên ngọn, mỗi đốt mang nhiều cành, nhưng thường chỉ có một cành chính.

- Phiến lá dạng mũi mác dài 15 - 35cm, rộng 2,5 - 7cm, góc tròn, đầu nhọn dần thành mũi nhọn nhỏ, mặt trên không lông, mặt dưới gân giữa nổi rõ và có răng cưa nhỏ.

4. Điều kiện khí hậu và thổ nhưỡng

- Măng Bát Độ được trồng nhiều ở các tỉnh vùng Đông Bắc, trung tâm Bắc Bộ, thường gặp ở những nơi có tầng đất dày, ẩm, ven các khe cạn, chân đồi,....

- Khí hậu nhiệt đới mưa mùa, nhiệt độ bình quân trên 20°C. Độ ẩm không khí bình quân 80%. Lượng mưa bình quân trên 1500mm.

- Độ cao so với mặt nước biển 100 - 800m, tuy nhiên để kinh doanh măng có hiệu quả nên chọn nơi có địa hình bằng phẳng (độ dốc < 15°).

- Nơi có tính chất đất rừng, tầng dày trên 60cm, mực nước ngầm dưới 1m, đất xốp ẩm, không bị úng ngập.

- Không bị che bóng, không trồng vì măng thường có xu hướng ăn nổi lên trên, do vậy dễ bị đổ khi trồng trên đỉnh đồi hoặc nơi đồi cao.

5. Kỹ thuật trồng và chăm sóc

5.1. Kỹ thuật nhân giống

Cây măng Bát Độ có thể trồng bằng giống gốc, cành chét và chiết cành. Hiện nay dùng giống gốc là phổ biến, giống chét và chiết cành có nhiều triển vọng.

a. Tạo cây giống bằng giống gốc:

- *Tiêu chuẩn cây làm giống:*

+ Cây trong cụm, sinh trưởng, phát triển tốt, không có hoa, không sâu bệnh.

+ Cây tuổi 1 – măng đã định hình, cành lá đã phát triển đầy đủ.

+ Cây có đường kính trung bình hoặc nhỏ.

+ Các mắt ngủ ở thân ngầm không bị sâu, thối.

- *Kỹ thuật đánh gốc*

Dùng dao sắc chặt phần thân khí sinh chừa lại 3-4 lóng dưới cùng

Cắt cây giống ra khỏi cây mẹ tại vị trí cổ thân ngầm

Cắt đứt rễ xung quanh gốc cây giống

Dùng lực đẩy gốc đã đánh vào phía gốc cây mẹ, lấy cây giống ra khỏi cụm tre

Dùng dao cắt dễ chừa lại 1-2 cm

- *Bảo quản giống:*

+ Khi vận chuyển đi xa phải che đậy giữ ẩm, hoặc để vào bao tải, không được làm dập mắt ngủ hoặc làm tổn hại phần thân ngầm và thân khí sinh.

+ Nếu không trồng ngay có thể ươm trong đất ẩm nơi râm mát 5 – 7 ngày.

+ Hồ rễ bằng bùn ao có trộn lẫn phân chuồng hoai trước khi đem trồng.

b. Tạo cây giống bằng giống chết

Chết có đường kính từ 2 – 7cm và khi chết có đủ cành lá có thể dùng làm giống, kỹ thuật tạo giống như giống gốc.

c. Tạo cây giống bằng phương pháp chiết cành

- *Thời vụ chiết:*

Chiết cành vào vụ xuân và vụ thu, thời tiết mưa ẩm

- *Chọn cây mẹ và cành làm giống:*

+ Cây mẹ từ 1 - 1,5 năm tuổi ở các bụi trên 3 năm tuổi, sinh trưởng tốt, không sâu bệnh, không có hoa (hiện tượng khuy).

+ Đường kính cành trên 1cm, cành đã tỏa ra hết lá. Mát cua trên đùi gà không bị sâu thối và nổi rõ.



Hình 2. Đường kính cành chiết trên 1cm



Hình 3. Cành chiết có mắt cua nổi rõ

- Chuẩn bị dụng cụ, vật liệu:

Dao, cưa, nilon, rom, đất bùn khô, dây buộc nilon, đất thịt nhẹ, phân chuồng hoai hoặc phân vi sinh, túi bầu.

- Kỹ thuật chiết cành:

- + Dùng dao cắt ngọn cành chiết, vết cắt không bị xây xước, dập nát.
- + Độ dài cành chiết 30 - 40cm (có trên 2 đốt)
- + Tại nơi tiếp giáp giữa đùi gà với thân cây mẹ, phía trên cưa 2/3 diện tích, đảo chiều cưa hướng từ dưới lên và cưa hết phần vỏ quanh gốc cành chiết.



Hình 4.: Cưa từ trên xuống



Hình 5: Cưa từ dưới lên

+ Dùng 150g - 200g hỗn hợp bùn ao trộn với rơm băm nhỏ theo tỷ lệ 2 bùn - 1 rơm, đủ ẩm cho 1 bầu chiết, dùng nilon kích thước 12 x 60cm bọc kín bầu chiết.



Hình 6: Bó bầu chiết



Hình 7: Dùng nilon quấn quanh bầu chiết

+ Sau khi chiết khoảng 20-30 ngày cành chiết ra rễ thì tách cành ra khỏi cây mẹ (dùng tay lắc nhẹ), khi rễ chuyển sang màu vàng và đang hình thành rễ thứ cấp thì cắt xuống và ươm tại vườn ươm.



Hình 8: Dùng tay tách cành chiết



Hình 9: Rễ chuyển màu vàng

- *Kỹ thuật giâm cành chiết:*

- + Dùng bầu nilon có đục lỗ với kích thước 16 x 18cm để làm bầu giâm.
- + Hỗn hợp ruột bầu: 89% đất thịt nhẹ + 10 % phân chuồng hoai + 1% phân lân nung chảy Văn Điển hoặc phân vi sinh (tưới 1 lít nước để đảm bảo độ ẩm của hỗn hợp)
- + Sau khi bẻ cành chiết ta đưa cây đặt giữa bầu rồi dồn hỗn hợp ruột bầu và ấn chặt (không làm bầu vỡ).



Hình 10: Đặt cây giữa bầu



Hình 11: Ấn chặt bầu

- + Dùng dây nilon quấn quanh bầu, xếp bầu vào luống sau đó tạo giàn che đến khi cây ra lá

mới.



Hình 12: Quấn dây nilon quanh bầu



Hình 13: Xếp bầu vào luống giâm

d. Nuôi dưỡng cành chiết tại vườn ươm

+ Vườn ươm phải đủ sáng không bị úng ngập nước độ dốc <math>< 50</math>. Đất thịt nhẹ đến thịt trung bình. Đất được cày bừa, phơi ải và làm sạch cỏ.

+ Luống nổi, kích thước luống rộng 1 - 1,2m, dài không quá 10m, rãnh giữa 2 luống khoảng 40cm.

+ Dùng phân chuồng hoai bón lót trước khi ươm cành từ 10 - 15 ngày, lượng bón từ 1 - 3kg/m² mặt luống, bón thúc 2 lần bằng phân lân nung chảy Văn Điển hoặc phân vi sinh vào thời điểm sau khi ươm 1 và 3 tháng lượng bón 10 - 200g/5 lít nước cho 1m² mặt luống.

+ Cành ươm được đặt theo rạch cự ly 40 - 25cm, lấp đất và lèn chặt, tưới ngay sau khi ươm với lượng nước 10 - 15 lít/m² mặt luống.

+ Giàn che: cao khoảng 60cm, độ che sáng 60 - 70%, thời gian che sáng 20 - 30 ngày kể từ lúc giâm cành.

+ Tưới nước: trong tháng đầu 4-5 ngày tưới 1 lần lượng nước 8 - 10 lít/m² mặt luống. Từ tháng thứ 2, 10 - 12 ngày tưới 1 lần với lượng nước 13 - 15 lít/m² mặt luống.

e. Tiêu chuẩn cây giống xuất vườn

Cây giống nuôi dưỡng ở vườn ươm sau 4 tháng trở lên đã có 1 thế hệ đủ lá là đủ tiêu chuẩn đem trồng.



Hình 14: Cây đủ tiêu chuẩn xuất vườn

5.2. Kỹ thuật trồng và chăm sóc

a. Kỹ thuật trồng

**** Thời vụ trồng***

- Giống cành chiết trồng vụ xuân (tháng 1, 2, 3) hoặc vụ thu (tháng 7, 8, 9).
- Giống gốc, giống chét trồng vào vụ xuân (tháng 1, 2, 3).
- Trồng vào những ngày râm mát khi đất đủ ẩm.

**** Phương thức và mật độ trồng***

- Trồng thuần loài tập trung hoặc phân tán
- Nên trồng theo mật độ trồng và kích thước là 500cây/ha (18 cây/sào).
- Hồ được bố trí theo hình nanh sấu, hàng cách hàng 5m, cây cách cây 4m.

**** Xử lý thực bì***

- Phát dọn toàn bộ thực bì áp dụng với diện tích trồng có độ dốc thấp.
- Phát dọn theo băng đối với diện tích trồng có độ dốc cao, sau đó thu dọn thực bì trên dải

theo băng, chừa theo đường đồng mức.



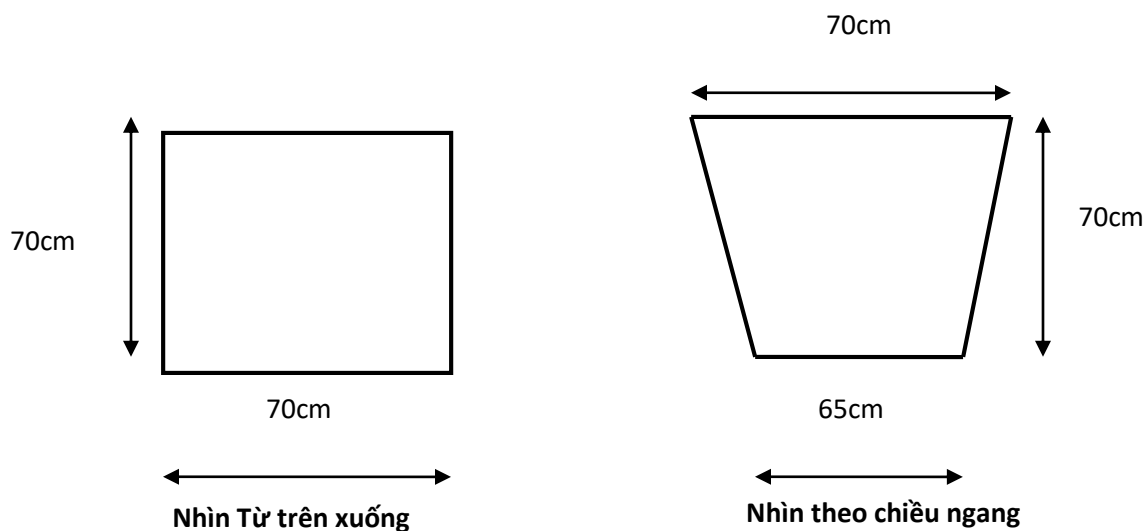
Hình 15: Phát dọn thực bì

Chú ý: Xử lý thực bì trước khi trồng 1 tháng.

* Đào hố và bón lót trước khi trồng

- Nơi đất nghèo dinh dưỡng nên trồng cây họ đậu để cải tạo đất trước 1 năm, sau khi thu hoạch quả, hạt cần vùi lấp toàn bộ thân cành lá của cây họ đậu để tăng thêm chất mùn, làm tốt đất.

- Kích thước mỗi hố như sau: 70cm x 70cm x 70cm (Chiều rộng x Chiều dài x Chiều sâu).



Hình 16: Kích thước hố đào trồng măng Bát Độ

- Chỗ đất xấu có thể đào hố rộng hơn: Chiều rộng hố: 1m; Chiều dài: 1m; Chiều sâu: 70cm. Lớp đất mặt cuốc trước, để ở một bên; lớp đất cuốc sau lớp đất mặt để ra một bên.



Hình 17: Lớp đất mặt để một bên

- Hố cuốc xong cần được phơi ải khoảng 30 ngày trước khi trồng
- *Bón lót:*
 - + Trước khi trồng cây 5 - 10 ngày ta tiến hành bón lót mỗi hố tối thiểu 5- 10 phân chuồng hoai mục (hoặc 1-2 kg phân hữu cơ được ủ bằng men vi sinh) + 0,2 kg phân lân nung chảy Văn Điển.
 - + Trước hết dùng cuốc vác đất ở thành hố xuống để tạo miệng hố có hình tròn.
 - + Lấp đất xuống theo thứ tự: Cho phân chuồng và phân lân nung chảy Văn Điển (hoặc phân vi sinh) xuống trước rồi cho đất cuốc trước có độ màu mỡ tốt xuống trộn với phân chuồng hoai, đất cuốc sau lấp sau. Vừa lấp vừa đập nhỏ đất và nhặt bỏ những đá lẫn, rễ cây đưa ra khỏi hố. Đất lấp xuống hố thấp hơn mặt đất tự nhiên chừng 5cm để phủ các loại rơm rạ giữ ẩm cho cây.

** Trồng Măng Bát Độ*

- Dùng cuốc đào một hố nhỏ, giữa hố, có độ sâu hơn chiều dài hom giống.
- Đặt hom theo hướng nghiêng 45 độ so với mặt đất. Đặt hom giống vào giữa hố rồi lần lượt lấp đất vào, vừa lấp đất vừa dùng tay ấn chặt đất xung quanh hom giống.
- Dùng đất bột lấp tiếp lên phía trên hom giống với độ dày từ mặt đất trên của hom giống trở lên là 5cm.
- Dùng rơm rạ, mùn rác phủ lên phía trên mặt đất vùng hố với độ dày 3-5cm. Cuối cùng tưới nước thật đẫm.

Lưu ý: Trước khi trồng phải rạch bỏ túi bó bầu và tránh không làm vỡ bầu đất.

b. Chăm sóc

- Hàng ngày kiểm tra, nếu thấy đất trong vùng hố bị khô thì tiếp tục tưới nước bổ sung cho đủ ẩm.

- Trong 1-2 năm đầu khi giữa các hàng Măng chưa giao tán nên trồng xen cây họ đậu để Măng phủ mặt đất chống bốc hơi, giữ ẩm đất và cải tạo đất.

+ Năm thứ nhất: Chăm sóc 4 lần

Lần 1: Sau khi trồng 1 tháng, trồng dặm, làm cỏ, xới xáo đất xung quanh gốc trồng 1m.



Hình 18: Làm cỏ sau trồng 1 tháng

Lần 2: Sau khi trồng 3 tháng, xới xáo đất đường kính 1m.

Lần 3: Sau khi trồng 6-7 tháng, làm cỏ, xới xáo đất đường kính 1m xung quanh gốc trồng, bón phân với lượng 15-20kg phân chuồng hoai mục /1 hố trồng.

Lần 4: Sau khi trồng 9-10 tháng xới đất lộ gốc.

+ Năm thứ 2 trở đi chăm sóc như sau:

Tháng 1: Xới để lộ gốc

Tháng 3: Lấp đất bằng mặt đất

Tháng 4: lấp đất đã trộn 15-20kg phân chuồng hoai cho 1 cụm, tủ đất vào gốc Măng với độ cao 20-30cm, đường kính tủ đất tùy thuộc vào gốc Măng to hay nhỏ.



Hình 19: Tủ đất vào gốc Măng

Tháng 6, 7, 8: Hàng tháng bón phân phân nung chảy Văn Điển hoặc phân vi sinh với liều lượng 0,3 - 0,5 kg/cụm.

Tháng 11: Làm cỏ xới đất



Hình 20: Làm cỏ quanh bụi Măng

Tháng 1: Xới đất để lộ gốc bắt đầu chu kỳ chăm sóc năm tiếp theo

- Nếu có điều kiện, cần tưới nước cho cây vào những ngày khô hạn sẽ giúp cho cây sinh trưởng và phát triển tốt, tạo điều kiện cho măng mọc dễ dàng.

- Quá trình chăm sóc ngoài việc phát dọn cây cỏ và xới xáo, bón phân hữu cơ cho cây Măng, chúng ta cần lưu ý phát dọn những cành tăm tua ở vùng gốc của các khóm Măng, đồng thời chặt tỉa những cây Măng mọc ở thời gian đầu tiên khi trồng đó là những cây có thân hình bé nhỏ còi cọc. Mỗi khóm Măng để cây mẹ từ 4 cây to khỏe trở lên.

Lưu ý khi bón phân:

- + Tỷ lệ bón phân cho một gốc Măng mỗi lần như sau: Phân chuồng hoai mục 20 - 30kg.
- + Làm cỏ xới xáo đất và vun gốc ở mỗi khóm Măng sau đó phủ các loại rơm rạ và các chất mùn khác lên toàn vùng hồ của gốc Măng giúp cho cây Măng có độ tơi xốp và giữ ẩm.
- + Đào rãnh nhỏ xung quanh bụi Măng cách gốc 1m, sâu 15 - 20cm rồi rải phân chuồng sau đó lấp kín đất lại.
- + Không được lấp đất (Vun gốc) lên gốc măng để tránh tình trạng rễ ăn nổi lên mặt.

5.3. Kỹ thuật phòng trừ một số loại sâu bệnh hại

Các loại sâu hại thường thấy là vòi voi, bọ hung, ruồi xanh, sâu cuốn lá...; bệnh hại thường thấy là vàng lá, bệnh chổi xể, bệnh đốm lá cần chú ý phòng trừ, lấy phòng là chính và trị kịp thời.

Đặc biệt cần chú ý giữ gìn vệ sinh rừng tốt để hạn chế sâu bệnh hại phát sinh, phát triển.

Ưu tiên áp dụng biện pháp phòng chống tổng hợp để phòng chống sâu bệnh hại trên cây măng tre như:

- Làm đất, phơi đất trước khi trồng ít nhất 02 tuần để diệt trứng, nhộng sâu hại.
- Áp dụng tốt biện pháp sử dụng giống và canh tác đã nêu ở các phần trên.
- Bảo vệ thiên địch và vi sinh vật có ích để khống chế sâu bệnh hại.
- Sử dụng các loại thuốc bảo vệ thực vật có nguồn gốc sinh học, hoặc các chế phẩm thảo mộc từ gừng, tỏi, ớt... để quản lý sâu bệnh hại.

Biện pháp phòng trừ một số loài sâu bệnh hại cụ thể như sau:

5.3.1. Sâu hại

a) Vòi voi

* *Triệu trứng*: Sâu non xuất hiện vào tháng 4 – 10, con mẹ dùng miệng đục lỗ qua lá vẩy của măng và đẻ trứng, sau 04 - 05 ngày sâu non đục vào thịt măng, khoét những đường hầm vào trong măng và ăn hại măng. Măng bị hại thường có nhiều vết đục của sâu trưởng thành, những lỗ đục thường có hình tròn, có nhiều xơ măng che bên ngoài.

Măng non bị hại nặng có thể chết, nếu măng không chết cây có thể bị biến dạng, phát triển cằn cỗi và làm cho các lóng tre ngắn lại, thân nhiều đốt hơn, mọc ra nhiều cành. Cây dễ bị gãy đổ, chiều cao giảm, năng suất và chất lượng giảm.



Hình 21. Vòi voi chân dài gây hại trên măng

** Biện pháp phòng trị:*

- Bắt sâu trưởng thành: Quan sát, tìm và bắt sâu trưởng thành đậu tập trung trên măng, hoặc các tay măng.

- Vun xới gốc, diệt nhộng và tạo điều kiện thuận lợi cho măng và thân non phát triển

- Tỉa thưa, điều chỉnh mật độ khóm và mật độ thân khí sinh

- Đào bỏ măng bị hại, chặt bỏ những măng tay không cần thiết

- Bảo vệ các loài thiên địch như ong ký sinh

- Sử dụng các chế phẩm sinh học như nấm bạch cương, tuyến trùng, chế phẩm thuốc thảo mộc từ gừng, tỏi, ớt để phun phòng và xua đuổi, kết hợp diệt sâu non cư trú dưới đất.

- Sử dụng dung dịch nước vôi trong tiêm vào trong thân để diệt sâu non.

b) Bọ hung

* Triệu chứng: Sâu non xuất hiện vào tháng 4 - 10 (con mẹ dùng miệng đục lỗ qua lá vẩy của măng và đẻ trứng, sau 04 - 05 ngày ấu trùng đục vào thịt măng làm măng héo và chết).

* Cách phòng trị: Tìm giết sâu non, chặt bỏ và thiêu hủy mụn măng bị hại.

b) Sâu cuốn lá

* Triệu chứng: Tháng 5 - 10 bướm đẻ trứng, sâu con nở, nhả tơ cuốn lá và ăn lá rồi hóa thành nhộng ngay trong phiến lá.

* Cách phòng trừ: Chặt bỏ và thiêu hủy lá bị cuốn, dùng đèn để bẫy bắt bướm.

c) Ruồi xanh

* Triệu chứng: Đẻ trứng ở mặt dưới lá non, thành trùng hút diệp lục tổ của lá làm lá có những ổ trắng, ảnh hưởng đến sự quang hợp của lá, đồng thời dẫn đến bệnh rỉ sắt.

* Cách phòng trị: Sử dụng các loại thuốc nội hấp hoặc tiếp xúc để phun trừ.

5.3.2. Bệnh hại

Khi phát hiện trong vườn bắt đầu có những cây bị nhiễm bệnh phải theo dõi và xác định cụ thể nguyên nhân gây bệnh để có biện pháp phòng chống thích hợp.

a) Bệnh khô héo do vi khuẩn

* Triệu chứng: Măng bị nhiễm bệnh có những lá vẩy bên ngoài mang những vòng đồng tâm, làm cho cây héo từ đọt trở xuống rồi chết, những vi khuẩn này hoạt động giảm dần từ độ sâu 10 cm trở xuống.

* Cách phòng trị: Khi cây bị bệnh ta vun đất cao hơn rồi kết hợp phun thuốc sinh học.

b) Bệnh vàng sọc

* Triệu chứng: Phiến lá bị bệnh có những sọc vàng xanh xen kẽ nhau, trên lá vẩy và thịt măng có hiện ra những sọc màu nâu đen, măng hóa gỗ không sử dụng được, cây mẹ ốm yếu.

* Cách phòng trị: Đào bỏ và thiêu hủy những cây bị bệnh, rắc vôi bột, khử trùng dụng cụ sạch sẽ trước khi tiến hành làm cây khác.

c) Bệnh rỉ sắt

* Triệu chứng: Xuất hiện ở lá, làm lá cây rụng sớm, bệnh thường xảy ra khi trời nắng nóng kéo dài rồi ẩm ướt, cây trồng quá yếu.

* Cách phòng trừ: Cắt bỏ cây bị bệnh, thoát nước tạo điều kiện cho cây phát triển tốt, vun gốc làm xốp đất kết hợp bón phân mạnh để tre phát triển.

d) Bệnh chổi xể:

* Triệu chứng: Trên cây hình thành các chổi sể dạng tổ chim. Nguyên nhân thường do hai loài sinh vật gây bệnh và triệu chứng khác nhau là nấm thuộc Ngành phụ Nấm túi và thể nguyên sinh thực vật (Phytoplasma).

* Phương pháp phòng trừ:

- Tăng cường chăm sóc quản lý, chặt cây, để lại cây hợp lý, kịp thời xới xáo đất, bón phân xúc tiến sinh trưởng.

- Cần chọn cây mẹ không có bệnh chổi xể

- Chặt cây bị bệnh và đốt đi.

5.4. Kỹ thuật khai thác măng bền vững

a. Kỹ thuật tác động tăng năng suất măng

* Phương pháp để lại số cây mẹ

* Cách 1:

Chu kỳ 3 năm để cây mẹ 1 lần. Bắt đầu từ năm thứ 2 để 4 cây mẹ, năm thứ 6 để 4 cây mẹ để

thay 4 cây mẹ năm thứ 2, năm thứ 10 để 4 cây mẹ thay thế cây mẹ năm thứ 6... cứ như thế trong quá trình khai thác măng.

** Cách 2:*

Hàng năm nuôi dưỡng 4 măng/cụm làm cây mẹ. Trong 1 vụ măng, sau khi đã khai thác 4 đợt măng đầu thì 4 đợt khai thác sau mỗi đợt mỗi cụm để lại 1 măng nuôi dưỡng làm cây mẹ cho năm sau. Cần chú ý vị trí măng nuôi để làm cây mẹ phân bố đều về các phía. Chu kỳ 4 năm 1 lần đánh bỏ gốc già để phục tráng làm trẻ hóa rừng Măng và tạo điều kiện đất đai tốt. Thời gian đánh gốc tiến hành vào vụ đông (hết vụ măng). Dù theo kỹ thuật nào thì số lượng cây mẹ thường xuyên /1 cụm là 4 cây.

** Kỹ thuật tủ đất*

Tháng 1 xới đất và để lộ gốc, sau 1 tháng lấp đất bằng mặt đất, đến tháng 4 trộn khoảng 15-25kg phân chuồng hoai với đất cùng vật liệu như rơm rạ, cỏ và tủ đất vào gốc Măng với độ cao 20-30cm xung quanh đắp gờ để giữ ẩm.

b. Kỹ thuật khai thác măng

- Tiêu chuẩn sản phẩm: Sản phẩm là măng để làm thực phẩm phải tươi, ngon, mềm, ngọt, có thể phơi khô và đóng hộp. Đây là loại rau sạch được sử dụng nhiều cho nhu cầu trong nước và xuất khẩu.

- Thời vụ khai thác: mùa vụ khai thác chính từ tháng 3-7 hàng năm.

- Phương thức khai thác: khai thác chọn.

- Kỹ thuật khai thác:

+ Quan sát quanh bụi Măng khi thấy có những mô đất được đội lên và có những vết nứt chân chim thì đó là nơi có măng sắp sửa nhú lên hoặc những măng đã nhú lên khỏi mặt đất khoảng 10 - 15cm thì có thể tiến hành khai thác được.

+ Thường thu hoạch vào buổi sáng hoặc những ngày mưa khi chưa có ánh sáng mặt trời chiếu vào là tốt nhất.

+ Dùng cuốc đào bới đất xung quanh ra, cẩn thận và tránh làm tổn thương gốc mẹ xung quanh chuẩn bị sinh măng, dùng dao hoặc dụng cụ chuyên dùng như thuổng xén cắt lấy măng cách gốc cây mẹ từ 3 - 4cm, sau đó lấp đất đầy hố đã lấy măng, tránh giẫm đạp quanh gốc cây mẹ trong mùa sinh măng.



Hình 22: Dùng, dao chuyên dụng thu hái măng

- Sau thời vụ khai thác măng phải tiến hành tỉa bỏ những cây mẹ già cỗi ≥ 2 năm tuổi, đánh bỏ các thân ngầm, chỉ để 6 - 8 cây bánh tẻ (≤ 2 năm tuổi) cách thưa nhau 20 - 40cm/cây.

+ Cách tỉa: Đào đất để trợ củ và gốc của những cây từ 3 năm tuổi trở lên rồi chặt bỏ tận gốc, sau đó lấp đất lại như cũ hoặc kết hợp bón phân. Có thể cuốc bới quanh bụi Măng sâu 20 - 30cm, rộng từ 30 - 40cm, bón từ 10 - 20kg phân chuồng hoai mục hoặc rác mục, lấp đất và giậm chặt.

- Sơ chế và bảo quản: Măng Bát Độ có thể dùng ăn tươi, có thể chế biến khô bằng cách phơi hoặc sấy, cũng có thể đóng hộp hoặc muối để ăn dần.

- Chế biến măng

Có thể bán măng củ tươi ngoài chợ hoặc bán cho các nhà máy chế biến thực phẩm, phơi khô hay thu hoạch măng ống, măng chồi, luộc, muối, đóng vào bịch ny lông chịu nhiệt bán tại các siêu thị hoặc xuất khẩu.

Cách muối măng để đóng hộp: Măng thu hoạch về cắt phần non. Hoặc măng ống thì cắt khoanh ở các đoạn non gần các mắt dài khoảng 3 - 5 cm từ mắt, cho vào nồi luộc sôi khoảng 10 - 20 phút, vớt ra nhúng vào nước lạnh rồi cho vào nước muối hoặc rắc muối. Tùy từng yêu cầu của xuất khẩu để xử lý. Mỗi 1 kg măng cần khoảng 300g muối (muốn giữ màu cho măng thì thêm dấm).